

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ UÔNG BÍ  
TỈNH QUẢNG NINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số:140/2020/HS-ST  
Ngày 23- 12 - 2020

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ UÔNG BÍ TỈNH QUẢNG NINH**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Phạm Gia Ninh

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Thái Quang Định và bà Vũ Thị Xuyên

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Yến - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh tham gia phiên tòa:** Ông Nguyễn Viết Tâm - Kiểm sát viên.

Trong ngày 23 tháng 12 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Uông Bí tỉnh Quảng Ninh, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 135/2020/HSST ngày 27 tháng 11 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 133/2020/QĐXXST-HS ngày 07 tháng 12 năm 2020 đối với:

Bị cáo: Đới Trọng Đ; sinh ngày: 28/03/1996 tại thành phố U, tỉnh Quảng Ninh; Nơi cư trú: tổ 24, khu 4, phường T, thành phố Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ văn hoá: lớp 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đới Trọng N (đã chết) và bà Trần Thị H, sinh năm 1974; vợ, con: chưa có; Tiền án: Không; Tiền sự: Ngày 20/12/2019, bị áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. Ngày 20/3/2020 chấp hành xong.

Bị cáo bị bắt ngày 03/10/2020, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Uông Bí; có mặt.

*Bị hại:* Chị Đỗ Thị Thu T, sinh năm: 1995 và anh Nguyễn Văn H, sinh năm: 1995

Cùng địa chỉ: tổ 39, khu 11, phường Q, thành phố U, tỉnh Quảng Ninh; vắng mặt.

*Những người làm chứng:*

1) Anh Nguyễn Thành L, sinh năm: 1969; địa chỉ: tổ 2, khu H, phường P, thành phố U, tỉnh Quảng Ninh; vắng mặt.

2) Anh Đinh Thái S, sinh năm: 1997; địa chỉ: tổ 2, khu H, phường P, thành phố U, tỉnh Quảng Ninh; vắng mặt.

3) Anh Phạm Minh H, sinh năm: 1996; địa chỉ: tổ 1, khu 7, phường T, thành phố U, tỉnh Quảng Ninh; vắng mặt.

## NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 12 giờ ngày 03/10/2020, Đới Trọng Đ một mình đi bộ tại khu Đồng Núi, phường Q, thành phố Uông Bí, mục đích xem có ai sơ hở thì trộm cắp tài sản. Khoảng 13 giờ 30 phút cùng ngày, Đ đi đến khu vực thuộc tổ 39, khu 11, phường Q, thành phố U thì thấy nhà anh Nguyễn Văn H không khóa cổng. Quan sát xung quanh không có ai, Đ đi vào trong sân thấy 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius, màu trắng xám, biển kiểm soát (BKS) 14P9 – 8675 đang cắm sẵn chìa khóa. Đ quay đầu xe, mở khóa điện rồi điều khiển xe mô tô đi. Khoảng 18 giờ cùng ngày, Đ điều khiển xe mô tô trên đến khu vực thuộc tổ 2, khu H, phường P, thành phố U bị thùng lốp. Đ dắt xe vào cửa hàng sửa chữa xe máy của ông Nguyễn Thành L để sửa xe. Trong khi chờ ông L sửa xe, Đ đi bộ sang nhà bên cạnh xem có tài sản sơ hở để trộm cắp, nhưng chưa kịp lấy gì thì bị chủ nhà là anh Đinh Thái S phát hiện. Bị anh S tri hô và truy đuổi, Đ chạy về cửa hàng của ông L định lấy xe mô tô bỏ đi, thì bị L lượng công an thành phố Uông Bí đang tuần tra phát hiện, bắt giữ.

Bản Kết luận định giá tài sản số 48 ngày 09/10/2020, của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự, Ủy ban nhân dân thành phố Uông Bí kết luận: Giá trị 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius, màu trắng xám, BKS 14P9 – 8675, qua sử dụng là **8.000.000 đồng**.

Giai đoạn điều tra, bị hại đã khai xác nhận khoảng 12 giờ ngày 03/10/2020 anh Nguyễn Văn H thuộc tổ 39, khu 11, phường Q, thành phố U đi làm về có để trong sân 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius, màu trắng xám, biển kiểm soát (BKS) 14P9 – 8675 cắm sẵn chìa khóa, cổng nhà không khóa. Đang nằm trong nhà nghe tiếng xe máy liên chạy ra thì phát hiện mất xe máy nên đến công an trình báo.

Những người làm chứng vắng mặt xong đã có lời khai trong quá trình điều tra toàn bộ sự việc cơ bản như nội dung Cáo trạng.

Tại bản Cáo trạng số 140/CT-VKSUB-QN ngày 26 tháng 11 năm 2020, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh đã truy tố bị cáo Đới Trọng Đ về tội: “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015. Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” và đề nghị Hội đồng xét xử:

(1) Tuyên bố: Bị cáo Đới Trọng Đ phạm tội: “Trộm cắp tài sản”.

(2) Áp dụng: khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Đới Trọng Đ từ 12 đến 15 tháng tù thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị tạm giữ 03/10/2020.

(3) Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo;

(4) Về trách nhiệm dân sự: Cơ quan điều tra đã trả lại toàn bộ tài sản bị trộm cắp cho bị hại, **bị hại** không có yêu cầu bồi thường gì thêm.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tài liệu, chứng cứ đã thu thập, hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Uông Bí, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Uông Bí, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố: đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về tài liệu, chứng cứ đã thu thập, hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các tài liệu, chứng cứ đã thu thập, hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về việc xác định tội đối với bị cáo:

[2.1] Lời khai nhận tội của bị cáo Đới Trọng Đ tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa phù hợp với nhau, phù hợp với lời khai của bị hại, phù hợp với biên bản tuần tra kiểm soát, biên bản khám nghiệm hiện trường, vật chứng bị thu giữ và bản Kết luận định giá tài sản của Hội đồng định giá thành phố Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh, cùng những tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa. Vì vậy, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 13 giờ 30 phút ngày 03/10/2020, tại tổ 39, khu 11, phường Q, thành phố U, tỉnh Quảng Ninh, Đới Trọng Đ có hành vi trộm cắp của anh Nguyễn Văn H 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius, màu trắng xám, BKS 14P9 – 8675 trị giá 8.000.000 đồng.

[2.2] Hành vi của của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội đã xâm phạm trực tiếp đến quan hệ sở hữu tài sản được pháp luật bảo vệ. Hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội “*Trộm cắp tài sản*” quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

[2.3] Viện kiểm sát nhân dân thành phố Uông Bí truy tố bị cáo về tội “*Trộm cắp tài sản*” quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[2.4] Về nguyên nhân, động cơ, mục đích phạm tội: Hành vi phạm tội của bị cáo xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác, gây mất trật tự, trị an ở địa phương.

[3] Về hình phạt đối với bị cáo: bị cáo phải chịu hình phạt về tội “*Trộm cắp tài sản*” quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

[3.1] Xét về nhân thân bị cáo thấy bị cáo **chưa có** tiền án, lần đầu phạm tội.

[3.2] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[3.3] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo “*thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải*” về hành vi phạm tội của mình, bị cáo lần đầu phạm tội thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Hội đồng xét xử áp dụng điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015 để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo, thể hiện chính sách nhân đạo của Nhà nước.

Hội đồng xét xử thấy cần thiết xử phạt mức án tương xứng với hành vi của bị cáo gây ra, cần thiết cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một T gian để giáo dục bị cáo và răn đe phòng ngừa chung.

[3.4] Hình phạt Bổ sung: Theo khoản 5 Điều 173 của Bộ luật hình sự năm 2015 thì bị cáo còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng nhưng xét thấy bị cáo Đới Trọng Đ hiện nay không có việc làm, không có thu nhập, đang bị tạm giam nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[4] Về trách nhiệm dân sự: Giai đoạn điều tra, Cơ quan điều tra đã trả lại toàn bộ tài sản bị trộm cắp cho bị hại, bị hại không có yêu cầu bồi thường gì thêm, Hội đồng xét xử không giải quyết.

[5] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[6] Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án này theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Căn cứ vào: khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự: Tuyên bố: bị cáo Đới Trọng Đ phạm tội: “Trộm cắp tài sản”.

Xử phạt: Đới Trọng Đ 12 (mười hai) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị tạm giữ (ngày 03/10/2020).

2. Căn cứ vào: khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội. Buộc bị cáo Đới Trọng Đ phải nộp 200.000<sup>d</sup> (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

3. Căn cứ vào: khoản 1 Điều 331, khoản 1 Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự bị cáo có quyền kháng cáo bản án này trong T hạn mười lăm ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo trong T hạn mười lăm ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án.

#### **Nơi nhận:**

- Bị cáo; Bị hại;
- VKSND TP. Uông Bí;
- Công an TP. Uông Bí;
- TAND tỉnh Quảng Ninh;
- VKSND tỉnh Quảng Ninh;
- THADS TP. Uông Bí;
- Sở tư pháp tỉnh Quảng Ninh;
- Lưu hồ sơ; Lưu TA.(Th. L 09)

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Phạm Gia Ninh**